

Số: 87 /2020/QĐST - HNGĐ

Y, ngày 02 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2020/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lưu Văn H1, sinh năm 1982- Khuyết tật đặc biệt nặng về vận động, trí tuệ, nghe, nói;

Người đại diện hợp pháp của anh H1: Anh Lưu Văn Đ, sinh năm 1980- Là anh trai

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Thu H2, sinh năm 1988;

Cùng cư trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 51, các Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Lưu Văn H1 do anh Lưu Văn Đ là người đại diện hợp pháp và chị Nguyễn Thị Thu H2.

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Lưu Văn H1 do anh Lưu Văn Đ là người đại diện hợp pháp và chị Nguyễn Thị Thu H2 thuận tình ly hôn, chị H2 không phải cấp dưỡng cho anh H1.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Thu H2 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung tên Lưu Nhật M, sinh ngày 30/10/2009.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn anh H1 được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng*: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Lưu Văn H1 do anh Lưu Văn Đ tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0004282 ngày 19/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y; hoàn trả anh H1 do anh Đ là người đại diện hợp pháp 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hương